

Số: /BC-UBND

Kiên Hải, ngày tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO
Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025 và
phương hướng, nhiệm vụ năm 2026

Thực hiện Thông tư số 01/2024/TT-TTCT ngày 20/01/2024 của Thanh tra Chính phủ quy định về chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Thực hiện Công văn số 21/TTr-PTCNLPTC ngày 07/7/2025 của Thanh tra tỉnh An Giang về việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo và cung cấp thông tin đầu mối thực hiện công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực;

Ủy ban nhân dân đặc khu báo cáo kết quả thực hiện, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong phạm vi trách nhiệm của địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; việc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo điều hành của cấp trên trong công tác phòng chống tham nhũng

Trong năm 2025, Ủy ban nhân dân đặc khu Kiên Hải tiếp tục quan tâm, kịp thời triển khai thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết, Kết luận của Trung ương; các văn bản quy phạm pháp luật và chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang, Thanh tra tỉnh cùng các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Các văn bản này được phổ biến kịp thời đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức thông qua các cuộc họp cơ quan, hội nghị chuyên đề và sinh hoạt định kỳ, nhằm bảo đảm tất cả cán bộ, công chức nắm vững và thực hiện đúng quy định, nâng cao ý thức, trách nhiệm trong công vụ.

Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân đặc khu đã chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 29/7/2025 về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 6 tháng cuối năm 2025. Trong kế hoạch, nhiệm vụ được phân công cụ thể cho từng phòng, ban chuyên môn; xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; đồng thời đề ra nhiều biện pháp phòng ngừa phù hợp với đặc

thù của địa phương. Việc triển khai kế hoạch không chỉ tạo sự thống nhất trong chỉ đạo, điều hành mà còn góp phần xây dựng môi trường làm việc minh bạch, liêm chính, nâng cao niềm tin của nhân dân đối với chính quyền đặc khu.

b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Ủy ban nhân dân đặc khu Kiên Hải đã tập trung chỉ đạo, tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn. Việc quán triệt được tiến hành nghiêm túc, gắn với công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị – tư tưởng, giúp nâng cao nhận thức, trách nhiệm và ý thức tuân thủ pháp luật của đội ngũ cán bộ, công chức.

Đồng thời, Ủy ban nhân dân đặc khu đã tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đôn đốc đối với các phòng, ban, đơn vị trực thuộc trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót, bảo đảm tiến độ và chất lượng công việc. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cũng được lồng ghép hiệu quả trong các chương trình, kế hoạch công tác trọng tâm của đặc khu, vừa bảo đảm bám sát định hướng, chỉ đạo của Trung ương và Ban Chỉ đạo, vừa phù hợp với điều kiện thực tế địa phương. Qua đó, đã góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành, củng cố niềm tin của nhân dân đối với chính quyền.

c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp:

Qua công tác rà soát trong năm không phát hiện quy định pháp luật hoặc quy định nội bộ nào còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng; do đó, chưa phát sinh kiến nghị gửi cơ quan có thẩm quyền để sửa đổi, bổ sung.

d) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (nếu có cơ quan, đơn vị chuyên trách)

Ủy ban nhân dân đặc khu Kiên Hải hiện không có cơ quan chuyên trách riêng về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Công tác này được giao cho công chức chuyên môn kiêm nhiệm triển khai theo đúng chức năng, nhiệm vụ được phân công. Văn phòng HĐND-UBND đặc khu giữ vai trò tham mưu tổng hợp, theo dõi, đôn đốc, báo cáo tình hình và kết quả thực hiện cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân đặc khu. Các phòng, ban chuyên môn thực hiện nghiêm túc việc tự kiểm tra nội bộ, kịp thời phát hiện, xử lý những hạn chế, vi phạm (nếu có), đồng thời tăng

cường các biện pháp phòng ngừa nhằm bảo đảm tính minh bạch, liêm chính trong hoạt động công vụ.

đ) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Trong năm, Ủy ban nhân dân đặc khu đã tổ chức phổ biến, quán triệt các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, các Nghị định và Thông tư hướng dẫn thi hành đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức. Nội dung phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được lồng ghép vào sinh hoạt cơ quan, hội nghị giao ban hằng tháng, qua đó giúp đội ngũ cán bộ nắm chắc, thực hiện nghiêm các quy định pháp luật. Ngoài ra, thông qua hệ thống loa truyền thanh và Trang thông tin điện tử đặc khu, các văn bản pháp luật, thông tin cảnh báo, hướng dẫn liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã được tuyên truyền rộng rãi đến nhân dân và doanh nghiệp trên địa bàn, góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật và xây dựng môi trường xã hội minh bạch.

e) Kết quả thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (số cuộc thanh tra, kết quả phát hiện và xử lý vi phạm qua thanh tra)

Trong kỳ báo cáo, UBND đặc khu chưa phát sinh vụ việc tham nhũng, tiêu cực.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động:

Ủy ban nhân dân đặc khu Kiên Hải đã thực hiện nghiêm các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành về công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý, điều hành. Nội dung công khai bao gồm: quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; dự toán và quyết toán ngân sách; các khoản thu, chi tài chính; thủ tục hành chính; kết quả giải quyết hồ sơ của công dân, tổ chức. Các thông tin được công khai bằng nhiều hình thức như niêm yết tại trụ sở, đăng tải trên Trang thông tin điện tử của đặc khu và thông qua hệ thống loa truyền thanh cơ sở, bảo đảm công khai, minh bạch, dễ tiếp cận cho người dân và doanh nghiệp.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:

UBND đặc khu tiếp tục duy trì và thực hiện hiệu quả cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí và biên chế đối với các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Nhà nước. Hiện nay, có 04 cơ quan chuyên môn thực hiện chế độ tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005

của Chính phủ, và 11 đơn vị sự nghiệp thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

Toàn bộ 15/15 cơ quan, đơn vị đã xây dựng và ban hành quy chế chi tiêu nội bộ; đồng thời xây dựng phương án thực hiện khoán chi trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập. Các cơ chế, quy chế này giúp đảm bảo tính chủ động trong quản lý tài chính, nâng cao hiệu quả sử dụng kinh phí và thực hiện đầy đủ các chế độ nâng lương, khen thưởng, cùng các quyền lợi chính đáng của người lao động theo đúng quy định.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn:

Cán bộ, công chức, viên chức của UBND đặc khu nghiêm túc thực hiện Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án văn hóa công vụ, đồng thời tuân thủ các quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp trong thi hành công vụ. Trong kỳ báo cáo, không có trường hợp vi phạm quy tắc ứng xử, không phát sinh đơn thư phản ánh, tố cáo liên quan đến hành vi những nhiều, gây phiền hà cho tổ chức, cá nhân.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn:

Trước khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn đều đã xây dựng và ban hành kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác theo đúng quy định, bảo đảm thực hiện luân chuyển đối với các vị trí có yêu cầu bắt buộc.

Tuy nhiên, sau khi thực hiện việc sáp nhập đơn vị hành chính, cơ cấu tổ chức, nhân sự và chức danh lãnh đạo tại các cơ quan, đơn vị có nhiều thay đổi. Nhiều vị trí đã được kiện toàn, sắp xếp lại theo bộ máy mới, dẫn đến việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với người có chức vụ, quyền hạn trong giai đoạn hiện tại chưa thực hiện. Do các vị trí lãnh đạo vừa được điều chỉnh, bổ nhiệm lại nên chưa đến thời hạn phải thực hiện luân chuyển theo chu kỳ theo quy định

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:

UBND đặc khu tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ, tăng cường sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Trong kỳ báo cáo tổng hồ sơ tiếp nhận trên địa bàn đặc khu là 4281 hồ sơ, đã giải quyết đúng hạn 4049 hồ sơ đạt 94,58%. Trong đó: trước sáp nhập cấp huyện (cũ) đã tiếp nhận và đã giải quyết xong 320 hồ sơ, trong đó giải quyết xong 311 hồ sơ, đạt 97,18%; cấp xã (cũ) tiếp nhận 1.280 hồ sơ, đã giải quyết xong 1.253 hồ sơ, đạt 97,89%. Sau khi sáp nhập đã tiếp nhận 2681 hồ sơ (trong đó 1430 hồ sơ trực tuyến), giải

quyết đúng hạn 2.485/2523 hồ sơ, đạt tỷ lệ 98,49% (số còn lại đang trong hạn xử lý).

UBND đặc khu đã chỉ đạo thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý văn bản, trao đổi công việc trên hệ thống quản lý hồ sơ công việc và thư điện tử công vụ, phục vụ công tác quản lý, điều hành. Đồng thời, duy trì và mở rộng áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động cơ quan hành chính.

Các khoản thu, chi ngân sách và thanh toán dịch vụ công được khuyến khích thực hiện không dùng tiền mặt, bảo đảm công khai, minh bạch, hạn chế tiếp xúc trực tiếp giữa người dân và cán bộ, góp phần phòng ngừa tiêu cực, nhũng nhiễu.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn:

UBND đặc khu tổ chức triển khai đầy đủ việc kê khai và kiểm soát tài sản, thu nhập đối với các đối tượng có nghĩa vụ kê khai theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018. Đã ban hành Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 17/11/2025 về thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2025, bảo đảm đúng trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật. Dự kiến hoàn thành việc kê khai tài sản, thu nhập của các đối tượng thuộc diện phải kê khai trước ngày 31/12/2025. Trong kỳ báo cáo, không phát hiện dấu hiệu bất minh về tài sản, thu nhập đối với cán bộ, công chức thuộc diện kiểm soát.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý: Trong năm chưa phát hiện vụ việc tham nhũng trên địa bàn.

b) Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán

Trong thời gian trước khi sáp nhập, UBND huyện đã chỉ đạo Thanh tra huyện triển khai và hoàn thành 02 cuộc thanh tra theo kế hoạch, gồm: (1) Thanh tra việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao và công tác quản lý thu, chi tài chính, ngân sách và các khoản thu, chi khác đối với Trường THCS An Sơn; (2) Thanh tra việc thực hiện các quy định pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại UBND xã Lại Sơn. Qua thanh tra, cơ quan chức năng đã kiến nghị thu hồi và nộp ngân sách Nhà nước số tiền vi phạm 47.651.794 đồng; đồng thời kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với 01 tập thể và 04 cá nhân, tổ chức họp rút kinh nghiệm đối với 01 tập thể và 03 cá nhân có liên quan. Kết quả thanh tra không phát hiện vụ việc tham nhũng.

Sau khi sáp nhập và chuyển sang mô hình chính quyền đặc khu, hiện nay đặc khu không còn cơ quan thanh tra; vì vậy công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện thông qua các cơ quan chuyên môn được phân công nhiệm vụ theo lĩnh vực phụ trách, đồng thời phối hợp với cơ quan thanh tra cấp trên khi cần thiết.

c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không có.

d) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác (nếu có): Không có.

đ) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương:

Trong năm, vụ án liên quan đến Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Kiên Hải đã được các cơ quan tiến hành tố tụng xem xét, xử lý theo quy định. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiên Hải đã ban hành Quyết định số 27/QĐ-ĐTTH ngày 31/12/2024 khởi tố đối với 02 bị can. Tiếp đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kiên Giang ban hành Quyết định số 140/QĐ-CSKT ngày 11/4/2025 khởi tố đối với 01 bị can còn lại.

Sau quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kiên Giang đã ban hành Thông báo số 5120/TB-CSĐT-ĐTTH ngày 20/4/2025 về việc kết thúc điều tra vụ án hình sự và chuyển hồ sơ sang cơ quan có thẩm quyền để truy tố, đưa vụ án ra xét xử. Kết quả xét xử: 02 bị can bị tuyên phạt tù, 01 bị can bị áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ..

Việc xử lý kịp thời, nghiêm minh các sai phạm đã góp phần củng cố kỷ luật, kỷ cương hành chính và nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn.

e) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng: Không có.

f) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu: Không có.

g) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong ngành thanh tra: Không có

4. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

Các doanh nghiệp xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc đạo đức kinh doanh trong doanh nghiệp để phòng ngừa tham nhũng; thực hiện tốt các biện pháp công khai, minh bạch, kiểm soát xung đột lợi ích, xây dựng cơ chế kiểm soát nội bộ; phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm

quyền tuyên truyền chính sách, pháp luật phòng, chống tham nhũng cho người lao động trong kỳ báo cáo chưa phát hiện vụ việc tham nhũng trong các doanh nghiệp.

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

a) Các nội dung đã thực hiện nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đặc khu đã phát huy rõ nét vai trò, trách nhiệm trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Các hình thức tuyên truyền được đẩy mạnh, đa dạng hóa nhằm nâng cao nhận thức trong nhân dân về biểu hiện, tác hại của tham nhũng và trách nhiệm của xã hội trong việc tham gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Đồng thời, chính quyền đã tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân tích cực, chủ động tham gia vào công tác giám sát, phát hiện, tố giác các hành vi vi phạm như đưa hối lộ, môi giới hối lộ.

b) Những kết quả, đóng góp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Trong kỳ báo cáo, thông qua việc giám sát và phản ánh của Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể, công dân, chưa phát hiện vụ việc tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn. Công tác giám sát việc công khai ngân sách, giải quyết thủ tục hành chính và quản lý đất đai được Mặt trận và Ban Thanh tra nhân dân thực hiện thường xuyên, góp phần nâng cao tính minh bạch và trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước. Doanh nghiệp và người dân phối hợp tốt với chính quyền trong việc cung cấp thông tin, góp ý vào các văn bản quy phạm pháp luật và quy chế quản lý ở địa phương.

c) Kết quả bảo vệ, khen thưởng người có thành tích trong việc tố cáo về hành vi tham nhũng: Không có.

6. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng

Thực hiện Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về phòng, chống tham nhũng, UBND đặc khu kịp thời triển khai các văn bản của cấp trên, đề ra các giải pháp để tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ phòng ngừa tham nhũng, cương quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, không để xảy ra tham nhũng trên địa bàn.

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG

1. Đánh giá tình hình

a) Đánh giá tình hình tham nhũng trong phạm vi quản lý và nguyên nhân

Trong kỳ báo cáo, trên địa bàn và trong phạm vi quản lý của đơn vị không phát hiện vụ việc tham nhũng, tiêu cực nào. Công tác phòng ngừa, kiểm tra và giám sát tiếp tục được triển khai đồng bộ, thường xuyên, đặc biệt đối với các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực như quản lý đất đai, tài chính - ngân sách và đầu tư xây dựng cơ bản. Việc tuân thủ quy trình nghiệp vụ, thực hiện các biện pháp kiểm soát nội bộ và tăng cường vai trò trách nhiệm của người đứng đầu đã góp phần quan trọng trong việc giữ vững kỷ cương, kỷ luật hành chính.

Kết quả hạn chế được nguy cơ phát sinh tham nhũng xuất phát từ nhiều nguyên nhân. Trước hết là sự quan tâm chỉ đạo sát sao của cấp ủy, chính quyền, kịp thời đôn đốc và quán triệt các nhiệm vụ liên quan đến phòng, chống tham nhũng. Bên cạnh đó, quy trình, thủ tục hành chính được công khai, minh bạch đã tạo điều kiện để người dân và tổ chức dễ dàng theo dõi, giám sát. Đội ngũ cán bộ, công chức ngày càng có ý thức trách nhiệm và đạo đức công vụ cao hơn, chủ động tuân thủ quy định và nâng cao tinh thần phục vụ. Đồng thời, hoạt động giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể được phát huy hiệu quả, góp phần tăng cường kiểm soát quyền lực và kịp thời phát hiện dấu hiệu bất thường nếu có.

b) So sánh tình hình với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước

So với cùng kỳ năm trước cũng như so với kỳ báo cáo liền trước, tình hình tham nhũng trên địa bàn không có biến động phức tạp, số vụ việc và số đối tượng vi phạm vẫn duy trì ở mức không phát sinh. Công tác phòng, chống tham nhũng tiếp tục được giữ vững, thực hiện ổn định và không ghi nhận vụ việc nghiêm trọng nào..

2. Dự báo tình hình tham nhũng

Trong thời gian tới, tình hình tham nhũng trên địa bàn dự báo tiếp tục được kiểm soát, không phát sinh các vụ việc nghiêm trọng; tuy nhiên, nguy cơ tiềm ẩn vẫn còn, nhất là trong bối cảnh khối lượng công việc tăng cao sau sắp xếp đơn vị hành chính, yêu cầu cải cách thủ tục hành chính ngày càng khắt khe và các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực vẫn tiềm ẩn rủi ro. Một số lĩnh vực như quản lý đất đai, tài chính - ngân sách, đấu thầu, đầu tư xây dựng cơ bản và giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân có thể tiếp tục là trọng điểm cần theo dõi, giám sát chặt chẽ.

Bên cạnh đó, sự phát triển của công nghệ số và việc mở rộng các dịch vụ công trực tuyến vừa tạo thuận lợi, vừa đặt ra yêu cầu tăng cường kiểm soát để phòng ngừa hành vi lợi dụng kẽ hở trong quy trình xử lý hồ sơ. Tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà trong thi hành công vụ có thể phát sinh nếu không duy trì kỷ luật, kỷ cương hành chính một cách nghiêm túc và liên tục.

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC

1. Đánh giá chung

Trong kỳ báo cáo, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tiếp tục được triển khai đồng bộ, gắn với nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của đơn vị. Việc quán triệt và thực hiện các quy định pháp luật, chỉ đạo của cấp trên được tiến hành nghiêm túc; công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý được duy trì; các biện pháp phòng ngừa được áp dụng thường xuyên, góp phần hạn chế nguy cơ phát sinh tham nhũng, tiêu cực.

Các lĩnh vực nhạy cảm như quản lý tài chính – ngân sách, đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản, giải quyết thủ tục hành chính... được tăng cường kiểm tra, giám sát.

2. So sánh hiệu quả với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước

So với năm 2024, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng được duy trì ổn định, không phát sinh vụ việc nghiêm trọng. Nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức được nâng cao; việc áp dụng công nghệ thông tin, cải cách thủ tục hành chính có tiến bộ.

3. Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu

Đơn vị hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo kế hoạch đã đề ra; các biện pháp phòng ngừa được triển khai đầy đủ; công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật được thực hiện thường xuyên; không để xảy ra vụ việc tham nhũng thuộc phạm vi quản lý.

4. Khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế

a) Khó khăn, vướng mắc, tồn tại:

Công tác phòng, chống tham nhũng trong kỳ báo cáo tuy được quan tâm triển khai nhưng vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc:

- Việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng chưa thực sự đồng đều, một số cán bộ, công chức chưa chủ động nghiên cứu cập nhật các quy định mới.

- Các lĩnh vực có nguy cơ cao như quản lý đất đai, tài chính - ngân sách, đấu thầu và đầu tư xây dựng cơ bản vẫn tiềm ẩn rủi ro phát sinh tiêu cực nếu không tăng cường giám sát thường xuyên.

- Công tác tự kiểm tra, giám sát nội bộ ở một số đơn vị chưa sâu sát; hoạt động phát hiện sớm nguy cơ tham nhũng còn hạn chế.

b) Nguyên nhân khách quan

- Một số quy định pháp luật liên quan đến quản lý đất đai, đầu tư, tài chính - ngân sách còn chồng chéo, thay đổi nhanh, gây khó khăn cho cơ sở trong việc áp dụng thống nhất.

- Khối lượng công việc tăng cao sau sắp xếp đơn vị hành chính dẫn đến áp lực trong giải quyết hồ sơ, tiềm ẩn nguy cơ cán bộ sai sót hoặc vi phạm quy trình.

- Điều kiện cơ sở vật chất và hệ thống công nghệ thông tin chưa được đầu tư đồng bộ, ảnh hưởng đến tiến trình số hóa hồ sơ và kiểm soát nội bộ.

c) Nguyên nhân chủ quan

- Một bộ phận cán bộ, công chức còn hạn chế về kỹ năng nhận diện rủi ro tham nhũng và chưa thực sự chủ động trong công tác tự kiểm tra, giám sát.

- Nhân lực làm công tác phòng, chống tham nhũng còn mỏng, kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ nên chưa có điều kiện đầu tư thời gian cho việc theo dõi, phân tích chuyên sâu.

- Ý thức tuân thủ kỷ luật, kỷ cương hành chính ở một số cán bộ chưa đồng đều, dẫn đến việc thực hiện nhiệm vụ đôi lúc còn hình thức, thiếu sự kiên quyết trong phòng ngừa tham nhũng.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp

a) Phương hướng chung

UBND đặc khu tiếp tục triển khai đồng bộ, quyết liệt và hiệu quả các biện pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, gắn chặt với thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của từng cơ quan, đơn vị. Tập trung đẩy mạnh công khai, minh bạch trong mọi hoạt động quản lý nhà nước, cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành, quản lý, nhằm nâng cao hiệu quả kiểm soát quyền lực, ngăn ngừa nguy cơ phát sinh tham nhũng. Đồng thời, chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có bản lĩnh chính trị vững vàng, ý thức trách nhiệm cao, đạo đức công vụ trong sáng, góp phần giữ vững niềm tin của nhân dân.

b) Những nhiệm vụ cụ thể phải thực hiện

- Hoàn thiện, ban hành và tổ chức thực hiện đầy đủ các quy chế nội bộ về quản lý tài chính, tài sản công, bảo đảm phù hợp với tình hình sau sáp nhập.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực, đặc biệt trong quản lý đất đai, đầu tư xây dựng, tài chính – ngân sách.

- Duy trì việc thực hiện nghiêm các quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, khuyến khích áp dụng thanh toán không dùng tiền mặt nhằm hạn chế tiếp xúc trực tiếp, phòng ngừa rủi ro tham nhũng.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật các văn bản pháp luật liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng, kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung những quy định còn bất cập.

c) Giải pháp để thực hiện nhiệm vụ và khắc phục khó khăn, tồn tại

- Phân công, phân cấp rõ ràng nhiệm vụ, trách nhiệm và quyền hạn giữa các phòng, ban, đơn vị trực thuộc UBND đặc khu sau khi sáp nhập, bảo đảm không chồng chéo, bỏ sót nhiệm vụ.

- Đẩy mạnh ứng dụng phần mềm quản lý, giám sát quy trình công việc, hồ sơ trực tuyến để nâng cao hiệu quả giám sát nội bộ, tăng tính minh bạch và trách nhiệm giải trình.

- Tăng cường phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng, các tổ chức chính trị – xã hội, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể nhằm giải quyết kịp thời vướng mắc, đồng thời phát huy vai trò giám sát xã hội trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (thông qua hội nghị, hội thảo, bản tin nội bộ, hệ thống thư điện tử, loa truyền thanh và Cổng thông tin điện tử của đặc khu), bảo đảm nội dung sâu rộng, thiết thực và phù hợp với từng đối tượng.

2. Kiến nghị, đề xuất

Đề nghị cơ quan cấp trên quan tâm hỗ trợ tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ và tăng cường các hoạt động tuyên truyền và tiếp tục đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin và hoàn thiện dữ liệu số để phục vụ công tác PCTN, tiêu cực.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Đảng ủy đặc khu;
- HĐND đặc khu;
- CT và các PCT. UBND đặc khu;
- UBMTTQ VN đặc khu;
- Các phòng chuyên môn đặc khu;
- Lưu: VT, ntmsang.

CHỦ TỊCH

Châu Hùng Kỳ